

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 9

Số tuần: 4 Tuần (Từ ngày 08/09 đến ngày 03/10/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động:				
1.	- Trẻ có khả năng bắt chước được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	+ Hô hấp: Tập hít vào, thở ra + Tay: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống + Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên	* Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định + Hô hấp: Tập hít vào, thở ra + Tay: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống + Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên	
2.	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo hướng thẳng	- Đi theo hướng thẳng	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VD: Đi theo hướng thẳng - TC: Bò bê	
4.	- Trẻ có khả năng phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò chơi: Bò về phía trước	- Bò về phía trước	+ VD: Bò về phía trước - Đứng tung bóng + VD: Ném bóng bằng 1 tay - TC: Đi trên đường	
5	- Trẻ có thể thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Đứng tung bóng; Ném bóng bằng 1 tay	- Đứng tung bóng - Ném bóng bằng 1 tay	+ VD: Ném bóng bằng 1 tay - Đi theo hướng thẳng + HĐC: Trò chơi mới: Tìm bóng; Bò bê; Đuổi bắt	
6	- Trẻ có thể nhặt	- Co, duỗi ngón	* Hoạt động chơi:	

	được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay	tay, đan ngón tay	+ Chơi ở các góc chơi: với các ngón tay, co duỗi ngón tay. + Chơi sau giờ ngủ trưa + HĐC: Trò chơi mới: Chi chi chành chành	
7	- Trẻ biết tháo lắp vòng	- Tháo lắp vòng	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Tháo lắp vòng * Hoạt động chơi: + Cho trẻ chơi tháo lắp vòng...	
<i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i>				
9	- Trẻ có thể thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.	* Hoạt động ăn: - Trò chuyện, giới thiệu với trẻ về các bữa ăn và các loại thức ăn; - Tập cho trẻ ăn cháo, ăn cơm. Cho trẻ ăn ít một, tăng dần về số lượng và chất lượng.	
10.	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	- Làm quen chế độ ngủ 1 giấc.	* Hoạt động ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc	
12.	- Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).	- Tập ngồi vào bàn ăn. - Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh. - Làm quen với rửa tay, lau mặt.	* Hoạt động ăn, vệ sinh: - Cô hướng dẫn cho trẻ ngồi vào bàn ăn - Cô hướng dẫn trẻ cách ngồi bô đúng, không nghịch bần, không dịch bô - Tập cho trẻ rửa tay, rửa mặt.	
13	- Trẻ có khả năng biết tránh vật	- Nhận biết một số vật dụng nguy	* Hoạt động ăn: - Dạy trẻ không được đùa	

	dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, com canh nóng ...) khi được nhắc nhở.	hiểm như: Phích nước nóng, com canh nóng...	ngịch và không được đến gần khi canh, com còn nóng. * Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về một số vật dụng nguy hiểm như: Phích nước nóng, com, canh nóng...	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
17	- Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình khi được hỏi	- Tên của bản thân	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về tên bé, các bạn ở lớp. * Hoạt động chơi - tập có chủ định: Nhận biết: Bé cùng các bạn	
18	- Trẻ biết chỉ vào hoặc nói tên một vài bộ phận trên cơ thể của người khi được hỏi. - Tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	- Tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân * Hoạt động chơi - tập có chủ định: Phát triển tình cảm: Ai chỉ đúng	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
23.	- Trẻ biết trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây?”; “Bạn đang làm gì?”; “cái gì?”	- Nghe các câu hỏi: “ Ai đây?”; “Cái gì?”; “Làm gì?”. - Trả lời và đặt	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ: Trò về bé và các bạn	

	đây?”...	câu hỏi: “Ai đây? “Cái gì đây?”; “Làm gì?”.		
25	- Trẻ có thể biết đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe bài thơ: Em đi nhà trẻ	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ trong bài thơ: Em đi nhà trẻ - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao: Con gà cục tác lá chanh. Truyện kể đơn giản theo tranh: Mẹ tắm cho bé	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Thơ: Em đi nhà trẻ + KCTT: Mẹ tắm cho bé * Hoạt động chơi: Nghe đồng dao: Con gà cục tác lá chanh.	
26.	- Trẻ nói được câu đơn 2-3 tiếng: con đi chơi; bóng đá; mẹ đi làm...	- Phát âm các âm khác nhau		
4. Phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ				
32	- Trẻ biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở.	- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp, như: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: + Trò chuyện với trẻ ở giờ đón, trả trẻ * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + PTTC : Ai chỉ đúng	
33.	- Trẻ có khả năng biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi : + Góc TTV: Chơi với búp bê; Đội mũ cho em bé. + Góc HĐVĐV: Chơi xếp hình, xâu vòng. + Góc VĐ: Chơi với bóng.	

	thoại...).		với búp bê	
35	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...). bài: Cùng múa vui	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ bài: Cùng múa vui	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Nghe hát- nghe nhạc: Cùng múa vui + Hát: Búp bê	
36	- Trẻ thích vẽ, thích xem tranh	- Xem tranh	* Hoạt động chơi: + Góc NT: Cho trẻ xem tranh về bé và các bạn + Xem tranh, trò chuyện, gọi tên về mình và các bạn	
Tổng số mục tiêu: 19				

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Nông Thị Hạnh

XÁC NHẬN CỦA BGH

(Ký duyệt)

Phạm Thị Hà